| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN VĂN GIANG**<br>**TỈNH HƯNG YÊN**<br>---------- | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 07a / 2017/ QĐST - KDTM | Văn Giang, ngày 15 tháng 8 năm 2017 |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 08 tháng 8 năm 2017 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 07/2017 /TLST- KDTM, ngày 22 tháng 6 năm 2017.

## XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

I/ Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại C**.**

Địa chỉ: Hàng Vôi, quận H, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phan Đức T - Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Thị Mai H - Giám đốc Ngân hàng thương mại C - Chi nhánh Y.

Theo giấy ủy quyền số 8695 ngày 28 tháng 10 năm 2016 của Tổng Giám đốc Ngân hàng Thương mại C**.**

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Đỗ Văn S – Giám đốc phòng giao dịch L - Chi nhánh Y - Ngân hàng thương mại C.

Theo giấy ủy quyền số 2804 ngày 28 tháng 4 năm 2017 của Giám đốc Ngân hàng thương mại C - Chi nhánh Y.

Bị đơn: Chị Dương Thị D, sinh năm 1983

Địa chỉ: Thôn T, xã N, huyện V, tỉnh Y.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Nguyễn Thanh B, sinh năm 1940

Bà Phạm Thị Th, sinh năm 1954

Anh Nguyễn Tiến Đ, sinh năm 1984

Đều trú tại: Thôn T, xã N, huyện V, tỉnh Y.

II/ Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Đại diện Ngân hàng Thương mại C và chị Phạm Thị D, anh Nguyễn Tiến Đ, ông Nguyễn Thanh B và bà Phạm Thị Th cùng xác nhận.

Về nợ: Theo hợp đồng tín dụng số 07/2015/2167687/HĐTD, ngày 01/ 10/2015 Ngân hàng Thương mại C – Chi nhánh Y – Phòng giao dịch L ký với chị Dương Thị D. Tính đến ngày 12/ 7 / 2017 chị Dương Thị D còn nợ Ngân hàng thương mại C 480.000.000đ tiền gốc; 72.520.000đ tiền lãi trong hạn và 30.510.667đ tiền lãi quá hạn, tổng cộng là 583.030.667đ.

Về thời gian trả nợ: Chị Dương Thị D phải trả Ngân hàng Thương mại C theo các kỳ như sau:

Ngày 15/ 8 / 2017 trả 60.000.000đ tiền gốc

Ngày 15/ 9 / 2017 trả 60.000.000đ tiền gốc

Ngày 15/ 10 / 2017 trả 60.000.000đ tiền gốc

Ngày 15/ 11 / 2017 trả 60.000.000đ tiền gốc

Ngày 15/ 12 / 2017 trả 60.000.000đ tiền gốc

Ngày 15/ 01 / 2018 trả 60.000.000đ tiền gốc

Ngày 15/ 02 / 2018 trả 60.000.000đ tiền gốc

Ngày 15/3/2018 trả 60.000.000đ tiền nợ gốc

Ngày 15/ 03 / 2018 chị Dương Thị D trả 60.000.000đ tiền gốc và 103.030.667đ tiền lãi còn nợ và toàn bộ tiền lãi phát sinh trên số nợ gốc chưa trả, tính từ ngày 13/7/2017 cho đến khi trả xong nợ gốc, tỷ lệ lãi suất tính theo hợp đồng tín dụng số 07/2015/2167687/HĐTD, ngày 01/ 10/2015 mà hai bên đã ký kết.

Nếu chị Dương Thị D vi phạm bất kỳ một kỳ trả nợ nào thì Ngân hàng Thương mại C có quyền yêu cầu Chi cục Thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Y kê biên, phát mại toàn bộ tài sản thế chấp theo hợp đồng thế chấp tài sản số 01/2013/ HĐ ngày 22/03/2013 mà ông B, bà Th, anh Đ đã ký kết với ngân hàng. Nếu số tiền phát mại tài sản không đủ thanh toán trả nợ, thì chị Dương Thị D phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho ngân hàng đến khi xong gốc và lãi.

Về án phí: Chị Dương Thị D tự nguyện chịu 13.660.613đ tiền án phí sơ thẩm kinh doanh thương mại. Hoàn trả Ngân hàng Thương mại C 19.900.000đ tiền tạm ứng

án phí đã nộp tại biên lai thu tạm ứng án phí số 015503 ngày 16/6/2017 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện V, tỉnh Y.

III/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi đ□ợc ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

IV/ Trường hợp Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6;7; 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***
- Các Đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**
*(Đã ký)*
**Ngô Xuân Quỳnh**